

Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diển Nghĩa

Tập 228

Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư

Chuyển ngữ: Liên Hải

Biên tập: Bình Minh

Thời gian: 21.12.2010

Địa điểm: Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội – Hongkong

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 283, hàng thứ sáu, bắt đầu xem từ câu “nhị giả” của đoạn đó.

Nhị giả, Hội sơ viết: “định tụ, nói cho đủ là chánh định tụ, cũng nói bất thối chuyển, chính là Bồ Tát A Bệ Bạt Trí vậy. Vì sao gọi là chánh định? Tất cả chúng sanh tuy căn tánh muôn vàn sai khác, theo loại mà tụ lại, không ra ngoài ba loại, lấy ắt đọa lạc thú làm tà định, lấy thăng trầm tùy duyên làm bất định, lấy định đến bờ đề làm chánh định”. Đây là ba câu, cách nói thứ hai vậy. Ở đây Niệm Lão nêu ra cho chúng ta ba cách nói, đây là cách nói thứ hai. Đây là nguyện thứ 29 nguyện trú chánh định tụ: “tất cả chúng sanh sanh đến nước ta đều đồng một tâm, trú nơi định tụ”. Nguyện này vô cùng quan trọng. Vì sao Thế Giới Tây Phương Cực Lạc được Di Đà bổn nguyện gia trì đều làm A Duy Việt Trí Bồ Tát? Ở đây nói rất rõ ràng. Tất cả chúng sanh trong thập pháp giới, trong thập pháp giới không có người đắc được chánh định. Lục đạo phàm phu là tà định, không phải không có định, họ có tu định, tứ thiên bát định chính là ví dụ rất hay. Nhân gian, ba đường, cũng có người đem tâm chuyên chú vào một chỗ, đó cũng là định. Giống như nhân gian này chúng ta thường thấy, cỗ nhân chuyên tâm nơi công danh đó cũng là định, nhưng không ra khỏi lục đạo luân hồi, là tà định. Có người chuyên tâm kinh doanh buôn bán, tức là nhất tâm truy cầu giàu có, một đời truy cầu lợi dưỡng, một đời truy cầu danh vọng, điều này từ xưa đến nay trong nước ngoài đều có. Khoa học kỹ thuật cũng phải tinh chuyên, không chuyên tâm thì không được. Chuyên tâm chính là định, một lòng một dạ nơi công việc đó.

Tà định, tà định là gì? Nói một cách đơn giản là vì chính mình. Chấp trước thân là mình, đều là vì tự tư tự lợi, danh văn lợi dưỡng, ngũ dục lục trần, không phải đều là vì điều này sao? Những thứ này chỉ ở trong lục đạo mới có, ngoài lục đạo không có. Tứ thánh pháp giới thì tự tư tự lợi không còn nữa. Vì sao vậy? Vì họ phá được ngã chấp rồi. Không phải là thân kiến, ngã chấp đã phá được rồi. Phá thân kiến là Tu đà hoàn, phá ngã chấp là A la hán. Cho nên chúng ta hiểu được, trong Tứ thánh pháp giới ngã chấp không còn nữa, có pháp chấp. Đây là hai loại chấp trước, họ còn có pháp chấp. Cho nên họ không ra khỏi thập pháp giới. Pháp chấp nếu phá rồi thì ra khỏi thập pháp giới. Ngã chấp phá được rồi thì ra khỏi lục đạo. Pháp chấp phá rồi thì ra khỏi

thập pháp giới. Điều này phải biết. Hai loại chấp trước đều không được có. Đây gọi là tà định tụ. Chưa ra khỏi thập pháp giới vẫn còn là tà định, chưa được tính là chánh định.

Chánh định là gì? Chánh định là thú hướng đại bồ đề. Thú hướng đại Niết bàn, đây là chánh định. Trong giai đoạn hiện tiền của chúng ta mà nói, chúng ta thực sự là một tâm một ý, chuyên cầu Thế Giới Tây Phương Cực Lạc, tâm này là chánh định tụ. Vì sao vậy? Sanh đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc nhất định chứng vô thượng chánh giác, tức là thành Phật, nhất định thành Phật. Hiện tại chúng ta nói, tâm chúng ta rốt cuộc là định ở đâu? Cũng tức là nói chúng ta trong một đời này, chúng ta muốn đi theo con đường nào? Thập pháp giới là thập đạo, mười con đường bày ra trước mắt quý vị, cõi trời, cõi người, hướng lên trên là cõi Thanh Văn, cõi Duyên Giác, cõi Bồ Tát, cõi Phật. Chúng ta đi theo con đường nào? Cầu sanh Tây Phương Tịnh Độ, con đường họ đi là Phật đạo, cùng một con đường với Phật A Di Đà. Kinh này chúng ta tuy chưa đọc xong, mới đọc đến phẩm thứ sáu. Bởi vì năm xưa có bản gốc của Kinh Hoa Nghiêm, cho nên đối với Kinh Vô Lượng Thọ có trình độ ngộ nhập tương đối khác, chúng ta hiểu được một chân tướng sự thật, Phật A Di Đà trong khắp pháp giới hư không giới là “quang trung cực tôn, Phật trung chi vương”, vô thượng bồ đề của vô thượng bồ đề. Sự hiểu biết này không dễ dàng gì. Quý vị chưa có được nhận thức này, quý vị không biết chân tướng sự thật. Quý vị sẽ để sự việc này vụt qua trước mắt, như thế là thật đáng tiếc. Đích thực là “bách thiên vạn kiếp nan tao ngộ”. Mục tiêu này nhận thức rõ ràng rồi, phương hướng làm rõ ràng rồi, không còn mê hoặc. Chúc mừng quý vị, không phải là tôi chúc mừng quý vị, mười phương chư Phật chúc mừng quý vị. Vì sao vậy? Vì quý vị sắp thành Phật rồi. Nhưng then chốt thì sao? Then chốt là quý vị phải trú chánh định tụ mới được, đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc không có vấn đề gì. Đó là thật là chánh định tụ. Chúng ta ngày nay chánh định này, chính là một lòng cầu tây phương Tịnh Độ, một lòng muốn gặp Phật A Di Đà, ngoài điều này ra không có niệm thứ hai nữa. Tất cả pháp thế gian buông bỏ không chấp trước nữa, Phật Pháp cũng buông bỏ rồi, trong Kinh Kim Cang, đức Thế Tôn nói với chúng ta: “pháp còn phải xả, hà huống phi pháp”, pháp đó là Phật Pháp. Tất cả pháp mà đức Phật Thích Ca Mâu Ni nói trong 49 năm, tất cả đều buông bỏ hết, chỉ định trên một pháp này- Kinh Đại Thừa Vô Lượng Thọ, chỉ định nơi một câu Nam mô A Di Đà Phật, chúng ta sẽ thành công. Vì sao vậy? Điều này cổ đức nói, đều là Tổ sư Đại đức nói, tất cả pháp đức Thế Tôn nói trong 49 năm, đều có thể quy về Kinh Hoa Nghiêm. Kinh Hoa Nghiêm giống như biển lớn, tất cả pháp ví như là sông rạch, tất cả đều chảy về biển lớn, đều quy về biển lớn, nhưng Kinh Hoa Nghiêm đến cuối cùng lại quy về vô lượng thọ, thập đại nguyện vương quy về Cực lạc. Chúng ta chỉ cần tỉ mỉ quan sát, thiện tài đồng tử 53 lần tham học, quý vị sẽ hiểu rõ được. Cho nên chỉ cần nắm được bộ kinh này, nắm được một câu danh hiệu này, nói cho quý vị biết nghiệp chướng gì cũng tiêu trừ được, tai nạn gì cũng hóa giải được. Vì sao vậy? Vì quý vị có được bốn nguyện oai thần của Phật A Di Đà gia trì. Lúc nào vậy? Chính ngay hiện tại. Tâm quý vị vừa phát

quí vị liền đạt được, tâm quí vị liền an ổn, định được rồi. Tâm quí vị vẫn là bất an, vẫn là bất định, quí vị chưa phát nguyện. Tôi phát rồi, quí vị phát đó là giả, không phải thật. Nếu như quí vị phát nguyện là thật, chắc chắn quí vị sẽ buông bỏ được. Thực sự phát nguyện là như thế nào? Thực sự phát nguyện là hiện tại tâm định rồi, tôi không lo lắng, không bồi hồi, tôi không còn mê hoặc nữa. Việc trước hết là quí vị nhìn thấu sanh tử rồi, quí vị không có sanh tử nữa. Phật A Di Đà bất cứ lúc nào cũng tiếp dẫn tôi. Bất cứ lúc nào tôi cũng có thể vãng sanh. Phật A Di Đà chưa đến, vì sao chưa đến? Việc này không liên quan đến thọ mạng tôi còn hay không. Tôi ở thế gian này vẫn còn nhiệm vụ. Nhiệm vụ gì vậy? Đem Tịnh Tông biểu pháp cho mọi người thấy. Làm cho mọi người sanh khởi chánh tín, làm cho mọi người phát nguyện, học như tôi niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ. Đây chính là nói tôi ở trong thế giới này vẫn còn một số người hữu duyên. Người hữu duyên là gì? Họ tin tưởng tôi, là người hữu duyên. Tôi đến Thế giới Cực Lạc thì nên đem những người hữu duyên này dẫn họ đi hết, chính là sự việc như vậy. Nếu như không còn duyên nữa, không còn duyên nữa thì Phật liền đến tiếp dẫn tôi, lập tức hoan hỉ mà đi rồi, đạt được Phật A Di Đà gia trì, làm đệ tử của Phật A Di Đà thật là vinh dự. Vì sao vậy? Mười phương chư Phật hộ niệm quí vị, tất cả thiên thần bảo hộ quí vị, đây là sự thật. Đây là điểm tốt thực sự của việc niệm Phật, hiện tại đã có được rồi, không phải là tương lai. Nhưng tâm quí vị nếu trú chánh định, định ngay trên sáu chữ hồng danh, định tại bộ Kinh Vô Lượng Thọ này, quí vị mới có thể đạt được. Quí vị vẫn còn thế gian ba tâm hai ý, hoặc là trong Phật Pháp, tám vạn bốn ngàn pháp môn còn ba tâm hai ý, tất cả đều chướng ngại. Cho nên Phật trong Bát Nhã hội dạy chúng ta xả, dạy chúng ta buông bỏ, từ bi đến cực điểm! Nên nhớ pháp còn phải xả hà hưởng phi pháp. Vì sao vậy? Tất cả pháp Phật Thích Ca Mâu Ni nói trong 49 năm, đều là pháp phương tiện. Điều này chúng tôi bao nhiêu năm nay giảng kinh, đều đã nói với chư vị rồi. Pháp chân thật thì sao? Pháp chân thật không nói ra được, “ngôn ngữ đạo đoạn, tâm hành xứ diệt”. Có thể nói ra được toàn là pháp phương tiện. Cho nên biết nghe, nghe ý trong lời Phật dạy. Quí vị biết nghe điều này. Cổ nhân nói là “âm ngoài dây đàn”, nghe âm nhạc phải nghe được âm ngoài dây đàn. Đó gọi là biết nghe. Pháp chân thật chính là tự tánh.

Trong bộ kinh này nói ba sự thật. “Chân thật chi tể”, đó là pháp chân thật của sự chân thật, chân thật trong chân thật, là bản tánh, tự tánh. Tất cả pháp đều không tách rời tự tánh. Quí vị nếu ở nơi pháp phương tiện này, ở trong đó để nhận biết được pháp chân thật. Lại nói cho chúng ta lợi ích chân thật, “huệ dĩ chân thật chi lợi”, điểm này không giả chút nào. Lợi ích chân thật là gì? Giúp quí vị một đời thành Phật. Một đời không thể thành Phật, đây không phải là pháp chân thật. Pháp chân thật chắc chắn giúp chúng ta một đời thành Phật. Công đức chân thật, cho nên hi vọng chúng ta hiện tại phải đem tâm trú tại chánh định tự. Chánh định tự hiện tiền chính là chân tín, thực sự muốn vãng sanh. Thật niệm câu A Di Đà Phật này, niệm A Di Đà Phật nhất định không có hoài nghi, nhất định không có tạp niệm. Đây là đại sự lớn nhất trong đời tôi. Tất cả mọi lúc, tất cả mọi nơi, hi vọng danh hiệu Phật không được gián đoạn, niệm

ngay hiện tại, nỗ lực phải đem danh hiệu Phật liên kết lại, không làm cho nó gián đoạn. Vì sao vậy? Ở đây nhìn thấy chúng ta có phải là chánh định không. Chúng ta thực sự là định nơi danh hiệu Phật.

Tụng kinh là ý nghĩa gì? Mỗi ngày công phu sáng, bắt đầu của một ngày trước hết tụng một bộ kinh, nghĩa là trở về với chánh định. Bởi vì buổi tối ngủ nghỉ, ngủ nghỉ ý thức của bản thân không thể làm chủ, tập khí phiền não trong A lại da khởi hiện hành, nằm mơ thấy lung tung, sau khi tỉnh lại, tâm đang tán loạn. Tụng một bộ kinh tâm liền định lại. Tụng kinh là ý nghĩa này chứ không phải là ý nghĩa nào khác. Sau khi tâm định thì danh hiệu Phật mới hữu dụng. Tâm không định, Phật hiệu không hữu dụng. Trong danh hiệu Phật có xen tạp, có nghi hoặc. Vậy Phật hiệu đó không hữu dụng nữa. Tụng Kinh Vô Lượng Thọ rất tốt, tụng Kinh A Di Đà cũng rất tốt. Nếu như Kinh Vô Lượng Thọ chê nó dài quá, mất thời gian, chúng ta chỉ tụng phẩm thứ sáu, chỉ tụng một phẩm này. Thời khóa chiều chúng ta tụng phẩm 32 đến phẩm 37. Máy phẩm này nói về điều gì? Giảng đoạn ác tu thiện, giảng cải tà quy chánh, chính là trì giới niệm Phật. Lúc tụng đoạn kinh văn này, nghiêm túc phản tỉnh, ngày hôm nay có làm sai trái gì không, có thì sửa đổi, không có thì khích lệ thêm. Đây là Kinh Vô Lượng Thọ hướng dẫn chúng ta tu pháp sám hối, đa phần là nói về sự, bộ phận khác đa phần là nói về lý. Lý phải rõ ràng, sự phải nghiêm túc mà tu. Cho nên chánh định tu cũng gọi bất thoái chuyển. Câu sau thêm rất hay, chính là A Duy Việt Trí Bồ Tát vậy. Bất thoái chuyển, Tiểu thừa sơ quả sẽ bất thoái chuyển, vị bất thoái. Bồ Tát trong thập pháp giới, hành bất thoái, đó không phải là ý nghĩa này. Ở đây nói trú chánh định tu là Bồ Tát A Duy Việt Trí. Đó là gì? Pháp thân Bồ Tát, không phải là Bồ Tát thông thường, đã siêu việt thập pháp giới rồi. A Duy Việt Trí chính là siêu việt thập pháp giới, họ được niệm bất thoái. Cho nên gọi là viên chứng tam bất thoái: niệm bất thoái, hành bất thoái, vị bất thoái.

Dưới đây giải thích cho chúng ta cái gì gọi là chánh định. Tất cả chúng sanh căn tánh muôn ngàn sai biệt, Phật đem nó quy nạp về cũng không ngoài ba loại. Loại thứ nhất, nhất định là làm việc luân hồi. Đây gọi là tà định. Đây không phải là chánh định. Tà và chánh này lấy tự tánh làm tiêu chuẩn. Chánh định nhất định là minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật. Đây là mục tiêu tu học của chúng ta. Tu học Phật Pháp không phải làm việc danh văn lợi dưỡng. Điềm này nhất định phải biết. Người học Phật nếu làm việc danh văn lợi dưỡng thì đáng thương quá. Đem chiêu bài Phật Thích Ca Mâu Ni, Phật A Di Đà, đây là biểu hiệu chữ vàng. Làm những việc gì? Lừa gạt chúng sanh, lừa gạt tín đồ. Lời tôi nói khó nghe, nhưng là nói lời chân thật với quý vị. Quả báo ở đâu? A tỳ địa ngục. Nói cho hay lên là hộ trì chánh Pháp, làm những việc gì? Tháp miếu kiên cố, xây chùa chiền giống như hoàng cung vậy, cái này trang nghiêm hơn cái kia, mọi người ở đó mà thi thố với nhau. Phật Thích Ca Mâu Ni một đời ngay cả ngôi nhà tranh cũng không có. Ngài dạy chúng ta như thế nào? Ấn Quang Đại sư khuyên răn chúng ta, đây là người hiện đại. Ngài vãng sanh đến nay cũng hơn

60 năm rồi, cho nên là người hiện đại, nói với chúng ta, người thực sự tu hành, đây là Tịnh Tông, Tổ sư Tịnh Tông, có thể xây một đạo tràng, xây lớn chừng nào? Đạo tràng nhỏ thôi. Dung nạp khoảng 20 người là đủ rồi. Người thực sự tu hành chỉ đồng đạo hợp ở cùng với nhau, không quá hai mươi người. Lời giáo huấn của Ấn Quang Đại sư. Đây là điều hiện tại chúng ta biết được. Ngài là Tây phương Đại Thế Chí Bồ Tát tái lai, vậy mà có thể nói sai sao? 20 người cư trú một nhà tranh nhỏ là đủ rồi. Vì sao vậy? Duy trì rất dễ dàng. Không cần phải ra ngoài hóa duyên. Quý vị có hai ba người hộ pháp, hộ trì quý vị là đủ rồi. Quý vị là người thực sự tu hành, người muốn hộ trì quý vị sẽ rất nhiều, tâm quý vị không phải là định rồi sao? Quý vị xây đạo tràng lớn, ngày ngày nghĩ đến việc chi phí lớn như vậy, tiền đi đâu mà tìm? Đành phải gạt tìn đồ, cho nên tâm không chánh, tâm của họ làm gì còn trên đạo? Tâm họ không thanh tịnh nữa. Hạng người này là tà định tụ. Nghĩ đủ cách để lừa gạt tìn đồ, chuyển tiền bạc tìn đồ khó khăn kiếm được về mình, còn phải cung kính cùng dường quý vị, quý vị đem đi tạo nghiệp. Hiện tại vẫn có, có không ít người tôi biết trong nước nước ngoài đều có, đem danh hiệu của tôi đi gạt người khác. Tôi đã thanh minh đến mấy lần, hi vọng mọi người không nên mắc lừa, không nên bị gạt. Tôi hi vọng mọi người không nên đem vàng bạc đến cúng dường tôi, tôi không cần thứ gì cả. Hiện tại tuổi tác lớn như vậy, quý vị nên biết tôi mỗi ngày đều đang nghĩ Phật A Di Đà nhanh chóng đến đón tôi đi. Tôi hôm nay chưa đi, hôm nay vẫn còn việc, kinh giảng chưa xong, vậy đợi ngày mai, ngày mai chưa đi, được, giảng thêm một ngày nữa. Tôi ngày ngày đều mong chờ, tôi không có ý lưu lại thế gian này. Tôi phải xây đạo tràng để làm gì? Chư vị nhất định phải hiểu. Đem danh nghĩa tôi đi xây đạo tràng gì đó, trong đó còn giữ lại một cái phòng, thất phương trượng, bảo tôi đến ở, đều là gạt người, không có ai là thật cả. Quý vị nghĩ xem, tôi có thể đến đó ở sao? Tôi đến ở thì họ phát tài rồi, tôi sẽ không đến ở. Vì sao vậy? Họ có đạo, tôi đến ở, họ không có đạo, họ không muốn cầu vãng sanh, họ chỉ biết kiếm danh văn lợi dưỡng, làm việc tự tư tự lợi. Rất nhiều đồng tu tốt, đều là đệ tử nhà Phật rất lương thiện, đừng để những người đó lừa gạt. Đem danh nghĩa của tôi, chụp với tôi một tấm ảnh, quý vị xem người ta đến chỗ tôi, muốn chụp ảnh với tôi, tôi có thể nói từ chối sao? Điều này không thể được. Điều đó không thể làm căn cứ. Nói tôi viết vài chữ, rất nhiều người tìm tôi xin viết vài chữ, lưu lại làm kỷ niệm, tôi cũng không thể không viết. Họ đem những thứ này làm bằng chứng rồi có thể lừa gạt người khác. Tìn đồ Phật Giáo dễ bị lừa quá! Cho nên hôm nay giảng về tà định tụ, tôi nói với mọi người, người tâm hành bất chính rất nhiều rất nhiều, thậm chí ở bên cạnh tôi, theo tôi rất nhiều năm cũng biến chất nữa. Vì sao vậy? Bên trong phiền não nặng. Họ tự tư tự lợi chưa buông bỏ được, thân kiến chưa phá. Bên ngoài xã hội này sức mạnh mê hoặc lớn biết bao. Họ có thể vượt qua được sao? Cho nên sau khi rời bỏ tôi, cũng đem danh nghĩa của tôi đi khắp nơi gạt người, tôi tha thứ cho họ, tôi thương cảm họ, tôi thông cảm họ không phải là thánh nhân, họ là phàm phu. Phàm phu không thắng được mê hoặc.

Ngày nay thế giới này, mê hoặc của tài sắc danh thực thù, của ngũ dục lục trần, so với thời của Ấn Quang đại sư còn vượt qua cả hơn cả trăm lần! Tôi ngay trong đời này, học Phật 60 năm, giảng kinh 53 năm, có thể tránh được những mê hoặc này, bí quyết là gì? Bí quyết là ngày ngày đọc kinh, ngày ngày giảng kinh. Giảng kinh là khuyên người khác, quan trọng nhất là khuyên bản thân, khuyên người khác ba phần, khuyên bản thân bảy phần. Nơi nào có duyên thì đến đó, không nơi cố định lang thang khắp nơi. Vì sao vậy? Phật Thích Ca Mâu Ni, Tổ sư thứ nhất của chúng ta là người lang thang, Ngài một đời lang thang. Tôi còn đỡ hơn Ngài một chút, bất cứ lang thang đến đâu vẫn có một cái phòng để ở. Phật Thích Ca Mâu Ni đều ở dưới gốc cây, Ngài còn không cần đến phòng, ăn uống mỗi ngày đều ra ngoài khát thực. Chúng ta hiện tại ăn uống còn có người cúng dường, không cần ra ngoài khát thực, đã tốt hơn thời Thế Tôn rất nhiều rồi, không thể quá đáng quá, quá đáng thì có lỗi với Phật Thích Ca Mâu Ni, cũng có lỗi với tứ chúng đồng tu.

Hiện tại tôi ngoài việc cầu vãng sanh thì không có ý niệm nào khác. Nếu như nói quan tâm, đích thực tôi rất quan tâm nhân tài Phật Pháp của chúng ta, đây là điều khi tôi ở trên giảng tòa thường nói với mọi người, bồi dưỡng nhân tài phải bản thân phát tâm. Tất cả những nhân tài kiệt xuất từ xưa đến nay đều là bản thân thành tựu, không nói thầy giáo giỏi nào đó dẫn dắt mà được, không có. Thầy giáo chỉ là chỉ điểm, chỉ đường, đường phải bản thân quý vị tự đi, đường chỉ cho quý vị rồi, quý vị không đi, quý vị vĩnh viễn không đạt được mục tiêu. Thầy giáo của tôi chỉ cho tôi con đường, tức ngày đầu tiên gặp mặt hai tiếng đồng hồ. Tôi học triết học với thầy Phương, biết được sự thù thắng của Phật Pháp, nhận biết Phật Giáo, nó không phải là tôn giáo, nó là một môn đại học vấn. Tôi gặp đại sư Chương Gia, xin thọ giáo với Ngài rằng: Phật Pháp có bí quyết gì, làm cho con nhanh chóng có thể khế nhập được? Ngài nói với tôi: Có! Nhìn cho thấu, buông bỏ được. Đây là chỉ cho tôi một con đường. Nhìn thấu là trí tuệ, buông bỏ là công phu. Công phu không phải quý vị mỗi ngày tụng kinh nhiều ít, lay Phật nhiều ít, niệm mấy vạn câu danh hiệu Phật. Không phải điều này, mà là buông bỏ. Thầy giáo nói với tôi công phu là quý vị buông bỏ nhiều ít. Đây là công phu thật, ngoài ra đều là hình thức. Thầy giáo nói: Phật Pháp trọng thực chất, không trọng hình thức. Nhìn thấu là trí tuệ. Trí tuệ từ đâu mà có? từ buông bỏ mà có. Tất cả đều buông bỏ, tâm thanh tịnh, tâm thanh tịnh sanh trí tuệ, tâm tạp loạn sanh phiền não. Tâm tự tư tự lợi, tâm tham, sân si mạn sinh phiền não, tâm danh lợi sinh phiền não, tâm thanh tịnh sinh trí tuệ. Quý vị muốn trí tuệ hay là muốn phiền não? Rất đơn giản, muốn trí tuệ, vậy tôi phải có tâm thanh tịnh. Tôi đem những thứ phiền não này, những thứ lộn xộn này buông bỏ hết, điều này rất quan trọng. Cổ nhân nói một câu nói rất hay: biết việc ít thì phiền não ít, biết nhiều người thì phi nhiều. Biết nhiều người quá thì thị phi nhiều, biết nhiều việc quá phiền não cũng nhiều. Quý vị mỗi ngày xem ti vi, mỗi ngày đọc báo chí, mỗi ngày tiếp xúc với rất nhiều tin tức, quý vị làm sao mà không sanh phiền não được? Tôi phiền não ít hơn quý vị. Vì sao vậy? Quý vị tìm phiền não, tôi không tìm phiền não. Tôi không xem ti vi, tôi không đọc báo chí, một năm tiết kiệm

được không ít tiền, không tốn khoản chi tiêu này. Tôi đối với sự việc trong thế gian này, tôi không hi vọng mình biết. Ngày ngày tôi xem được đều là thiên hạ thái bình, đều vô cùng hoan hỷ. Người ta hỏi tôi hôm nay như thế nào? Hôm nay xã hội rất an định, không có việc gì cả. Địa phương nơi tôi cư trú, tôi có thể nhìn thấy được, có thể nghe thấy được, nơi này không có việc gì, rất tốt, rất bình thường. Một ngày có thể sinh hoạt trong môi trường như vậy, đây gọi là cuộc sống hạnh phúc mỹ mãn, một ngày hạnh phúc mỹ mãn, ngày ngày đều như vậy, vậy thì quý vị sẽ hạnh phúc mỹ mãn cả đời rồi. Ngày ngày đọc kinh, cùng sinh hoạt với Phật Bồ Tát, quý vị xem quý vị an vui biết bao! Nếu như mỗi ngày sinh phiền não, đó là bất định tụ và tà định tụ, họ sống cùng với yêu ma quỷ quái, quý vị có thể không đọa lạc được sao? Nghĩ đến không đọa lạc cũng là điều không thể rồi. Quý vị tu hành không khỏi bị nhân sự thử thách, môi trường mê hoặc, quý vị không thắng nổi. Bản thân hiểu không thắng được, thì tôi tránh đi, tôi liền rút lui, cố gắng tiếp xúc ít. Đây chính là trí tuệ. Có được định công này, có được trí tuệ này, ngăn cản được là điều có thể. Không có trí tuệ, không có định công, thì thêm một việc không bằng bớt một việc, bớt một việc không bằng không việc gì. Loại trí tuệ này có thể bảo hộ được bản thân.

Nếu như muốn phát tâm hộ trì chánh pháp, thực sự vì tiếp nối tuyệt học của bậc Thánh, vì khai thái bình cho muôn đời, đây là tâm Bồ Tát. Đây chính là tâm đại bồ đề mà nhà Phật nói. Phát tâm này Tịnh nghiệp tam phước dạy cho chúng ta. Đây là thực sự phát tâm để cứu thế, Bồ Tát phát tâm, đầu tiên quý vị nên làm thế nào? Thâm tín nhân quả. Quý vị thực sự tin nhân quả. Quý vị sẽ không dám khởi ác niệm, không dám làm việc xấu. Vì sao vậy? Báo ứng ở sau đó. Phật không dạy trì giới, dạy quý vị tin nhân quả. Nhân quả còn lợi hại hơn cả trì giới luật. Quý vị cũng nghĩ thử xem khởi tâm động niệm, nói năng tạo tác, tương lai trong ba đường ác là tương ứng với đường nào. “Đọc tụng Đại thừa”, sau đó quý vị mới có thể hoằng pháp lợi sanh. “Khuyến tấn hành giả” chính là hoằng pháp lợi sanh. Không tin tưởng nhân quả, đó là chúng sanh trong ba đường ác. Có định là tà định tụ, không phải là bất định tụ. Cổ nhân đối với nhân quả rất coi trọng, Tịnh nghiệp tam phước điều này quý vị liền hiểu được. Phật đối với sự việc này cũng rất coi trọng, còn quan trọng hơn giới luật. Đọc tụng đại thừa trong đây phải nói cho rõ, trong kinh đại thừa chọn một bộ không nên chọn nhiều, xem căn tánh của bản thân, trình độ của bản thân, không thể chọn sâu sắc quá, quá sâu sắc quý vị rất khó để lý giải, quý vị phải chọn một môn. Nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu, đây là bí quyết Tổ sư đại đức dạy chúng ta. Mất bao lâu? Học tập một bộ kinh ít nhất cũng mười năm. Cổ nhân nói “mười năm đèn sách, một bước thành danh”. Đây là đệ tử Phật chân chính, nhất định phải tu khổ hạnh. Khổ hạnh đối với bản thân mà nói điều tốt rất nhiều. Tuyệt đối không cầu cúng dường vật chất.

Duyên của tôi rất thù thắng, thầy giáo làm gương cho tôi, tôi học kinh giáo với thầy Lý mười năm. Thời gian này không gián đoạn, thời gian này không ngắt. Thầy giáo một ngày ăn một bữa, ăn một bữa trưa. Cuộc sống vô cùng đơn giản, sinh hoạt

phí một tháng, chúng tôi lúc đó sống cùng nhau, chỉ hai đồng tiền Đài loan là sinh hoạt phí cho một ngày. Tôi học với thầy, tôi tuổi trẻ ăn nhiều hơn thầy, tôi cũng ăn một bữa, nhưng một bữa của tôi phải ba đồng, thầy một bữa hai đồng là đủ rồi, có sánh với thầy như thế nào cũng không thể sánh được. Thầy một đời như vậy! Lúc còn tại thế, chúng tôi thấy thầy áo quần mặc hằng ngày tuy áo quần cũ, nhưng sạch sẽ chỉnh tề. Sau khi Thầy vãng sanh, đến phòng của thầy tỉ mỉ xem mới biết trong đó áo trong quần ngắn đều là miếng vá, mỗi đôi tất đều là tất vá, không có đôi nào là mới, không có, toàn là chắp vá, vá rất nhiều, đều là tự vá lấy. Tín đồ của thầy không ít, ở Đài Loan không có ai có thể sánh bằng Thầy. Liên hữu của liên xã Đài Trung, lúc tôi đến Đài trung, Đài trung đã mở được mười năm rồi, tín đồ lúc đó là 200.000 người. Tôi ở đó với Thầy mười năm, lúc tôi rời đi tức là năm thứ 20, Đài trung liên xã 20 năm, liên hữu tăng thêm đến 500.000 người, không có ai không yêu thích thầy giáo, không kính trọng thầy giáo, tặng y phục cho thầy giáo, người tặng đó đi rồi, thầy giáo liền đem những y phục đó tặng cho một số người nghèo khó, bản thân thầy không mặc. Bản thân thầy có thu nhập, thu nhập rất khá, vào thời đó, mỗi tháng thầy thu nhập khoảng hơn 400 đồng tiền. Quý vị xem sinh hoạt phí một tháng chỉ 60 đồng tiền, toàn bộ đem đi bố thí, làm việc tốt. Thầy giáo làm tấm gương tốt cho chúng tôi thấy, một đời ở ngôi nhà nhỏ, rất nhỏ. Nhà nhỏ dễ dàng dọn dẹp, dễ dàng thu xếp. Ở một mình, không có ai chăm sóc thầy cả, thầy không cần. Đến 95 tuổi trở về sau thầy có hai học viên, hai học viên này là hai chị em phát tâm chăm sóc thầy giáo, mới miễn cưỡng chấp nhận, 95 tuổi rồi. Trước năm 95 tuổi, giặt áo quần, nấu cơm, quét dọn nhà cửa, đều tự mình làm, thầy giáo làm gương cho tôi.

Trên kinh điển chúng ta nhìn thấy phương thức sinh hoạt của Phật Thích Ca Mâu Ni, tôi theo thầy giáo mười năm rồi, tôi thấy được cuộc sống của Thầy, thầy không phải là giả, thực sự học Phật, buông bỏ tất cả, hoằng pháp lợi sanh, tất cả đều tùy duyên, không có duyên này, không nên phan duyên. Có duyên này phải nghiêm túc mà trân quý, làm cho đàng hoàng, làm cho đạt được thành tích. Như vậy là đúng rồi.

Trong thời đại này vì sao Ân Quang Đại sư dạy chúng ta xây dựng đạo tràng nhỏ? Thực sự chính là nhà tranh nhỏ, nhân số không vượt qua 20 người, đóng cửa lại niệm Phật tán tu. Cũng giống như Trung Quốc ngày xưa, đại sư Huệ Viễn thời Đông Tấn. Đây là Tông Tịnh Độ Trung Quốc vị tổ sư đầu tiên. Ngài ở Lô Sơn, Giang Tây Lô Sơn xây niệm Phật đường Đông Lâm. Lúc đó chỉ đồng đạo hợp 123 người, họ cùng nhau niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ. Nơi họ ở có một con suối nhỏ gọi là suối Hồ, đây chính là giới hạn của Ngài, người tu hành ở trong đó không vượt qua giới hạn này, không đi ra bên ngoài, không tiếp xúc với bên ngoài, mỗi người đều thành tựu. Chúng ta ngày nay xây đạo tràng, xây đạo tràng như vậy, cũng phải kiết giới một phạm vi nhỏ. Ân Quang Đại sư quy định không vượt qua hai mươi người, vậy là đúng rồi. Đó là đạo tràng tu hành thực sự của chúng ta. Cho nên xây dựng đạo tràng mà xây lớn thì lòng người thay đổi, vốn vẫn còn một chút đạo tâm. Đạo tràng khi lớn lên rồi, đạo tâm

đó liền trở thành tâm danh lợi. Bây giờ đạo là gì? Tiền là đạo, danh lợi là đạo. Họ đi trên con đường danh lợi, đạo đó chính là đạo ngạ quỷ, đạo súc sanh, đạo địa ngục. Họ là kiểu đạo tràng đó, chúng ta phải hiểu cho rõ ràng. Còn nữa đạo tràng lớn quá, xây dựng huy hoàng quá, rất nhiều người phát tâm đến đó để xuất gia. Mục đích xuất gia ở đâu? Đi hưởng phước. Thế gian này cuộc sống khổ quá. Phòng ốc lớn như vậy ở thì thoải mái biết bao! Họ không phải là vì tu hành, họ vì hưởng phước, vì tạo nghiệp, còn có những tâm không tốt, tương lai muốn chiếm lấy đạo tràng này, đạo tràng đấu tranh, tranh danh đoạt lợi, sự việc này lúc tôi còn trẻ đã thấy qua rồi. Thời đó ở Đài Loan tôi thường đi ra ngoài giảng kinh, có một chùa nọ mời tôi giảng kinh. Tôi ở đó giảng khoảng nửa tháng, cảm thấy không đúng lắm, đạo tràng này mới xây dựng là đạo tràng của nữ chúng, người xuất gia ở trong đó tôi cũng quen biết, rất quen thân với tôi, cho nên họ đến mời tôi giảng kinh, giảng nửa tháng sau trong họ cãi vả nhau. Cãi vã những gì? Phân phối chức vụ không đồng đều. Bởi vì xây đạo tràng, những đồ đệ nhỏ hơn vị tỷ kheo ni lớn tuổi, ra ngoài hóa duyên, hóa duyên đương nhiên có người hóa duyên được nhiều, có người hóa duyên được ít, khi trở về, người hóa duyên được nhiều họ tranh thủ, họ muốn làm quản lý, họ muốn làm duy na, muốn làm tri khách, muốn giành những điều này. Lúc giành còn đánh nhau. Tôi về đến Đài Trung đem sự việc này nói với thầy giáo, thầy giáo nói, thôi được rồi, đừng đi nữa. Tôi nói, kinh còn chưa giảng xong. Không sao, kinh giảng chưa xong cũng là việc thường thấy thôi. Chỉ cần đạo tràng không như pháp thì nhanh chóng rời đi. Tôi liền đi khỏi. Bộ kinh đó tôi giảng được khoảng một phần ba. Chúng ta tin rằng hiện tại đạo tràng phần lớn đều là tình hình như vậy. Họ không phải đang làm việc đạo, đấu đá lẫn nhau, tranh quyền đoạt lợi, lừa gạt tín đồ, lừa gạt Phật Bồ Tát. Quý vị nói xem có nguy quá không? Cho nên Tịnh nghiệp tam phước sau khi phát tâm bồ đề phải nhanh chóng tin sâu nhân quả. Họ không tin nhân quả. Họ tin nhân quả thì sẽ giống như tôi vậy rồi, không dám xây đạo tràng. Vì sao vậy? Bởi vì chúng ta nghĩ đến 20 người sống cùng nhau, cũng sẽ tranh danh đoạt lợi. Vậy thì phiền phức lớn lắm! Bản thân được thanh tịnh vẫn là học theo Phật Thích Ca Mâu Ni là tốt, sống được thanh tịnh, không quản việc gì. Cho nên các đồng học phải nhớ kỹ, tôi một đời chưa từng ngửa tay xin người khác tiền bao giờ, tự động đưa đến cúng dường. Ngày xưa, chúng tôi ở Đài Bắc còn có thư viện, lúc đó, quản trưởng cũng rất tốt, hỏi quý vị, tiền này ở đâu mà có? Người nhà quý vị có biết hay không? Có một người nói tiền mà họ tặng hình như lúc đó tặng 500.000, con số không nhỏ, từ đâu mà có? Ông ấy nói mượn đem đến. Có phải trả tiền lãi suất không? Phải trả tiền lãi, còn phải vay nặng lãi. Quản trưởng Hàn rất tốt, nói: nhanh chóng trả lại, lập tức đem về. Đạo tràng của chúng tôi không thể chấp nhận loại tiền như vậy. Làm việc tốt, quý vị một đồng tiền, hai đồng tiền đều là công đức vô lượng. Lúc quý vị dùng phương thức này, quý vị có lỗi, quý vị không có công đức, đạo lý quý vị nên hiểu, tâm quý vị mới thanh tịnh được, quý vị mới không suy nghĩ lung tung. Cho nên nhân quả đích thực rất quan trọng. Kinh Phật giảng rất rõ ràng. Mấy năm trước, tôi tìm mấy vị đồng học tra Đại tạng kinh, ở trong kinh luận Phật Thích Ca Mâu Ni có nói đến

nhân quả địa ngục, những kinh văn này đều tra hết, để biên thành một quyển sách, chúng tôi in ra rồi, lưu thông với số lượng rất lớn, gọi là chư kinh, tổng cộng là 25 bộ kinh, Chư Kinh Phật Thuyết Địa Ngục Tập Yếu, giảng rõ hơn đạo giáo nhiều. Năm xưa vẽ bức địa ngục biến tướng đồ này là y theo Ngọc Lịch Bảo Sao của đạo giáo làm cơ sở để vẽ ra, vì thế tôi mới nghĩ ra trong kinh Phật nhất định có, liền sao chép nó ra, sau này nếu có duyên, lúc có người vẽ sẽ, đem địa ngục biến tướng đồ của kinh Phật, có thể vẽ ra một bức, là do Phật nói. Thực sự hiểu được nghiệp nhân quả báo, không dám làm việc xấu, nhân sinh khổ đoản, mấy mươi năm cái khay móng tay đã qua mắt rồi, tạo tác những ác nghiệp này tương lai phải chịu khổ báo là điều không đáng. Quý vị thực sự hiểu rồi, thực sự rõ ràng rồi, không những việc ác không dám làm, ác niệm cũng không sanh khởi. Khởi ý niệm vì sao không niệm Phật A Di Đà? Phật A Di Đà phước báo vô lượng. Quý vị niệm ngũ dục lục trần là tội nghiệp vô lượng, sự việc như vậy làm sao mà dám làm được? Trái với sự việc luân lý đạo đức nhất định không thể làm, trái với luân lý đạo đức, nghiệp đó gọi là dẫn nghiệp, dẫn dắt quý vị đến tam đồ. Quý vị tạo tất cả những thiện ác, đó là mãn nghiệp. Quý vị đến đường nào quý vị hưởng phước, hay là đi chịu tội. Cho nên điều này không thể không hiểu biết rõ ràng. Hi vọng các đồng học không nên bị lừa. Học Phật cần có trí tuệ. Người có trí tuệ sẽ không bị người ta lừa gạt, không thể mê hoặc, điều này quan trọng hơn bất cứ điều gì. Bản thân chúng ta thì càng quan trọng hơn, thời thời khắc khắc kiểm điểm bản thân.

Thực sự, ngày xưa đường chủ của niệm Phật đường có một khẩu đầu thiền, thời thời khắc khắc nhắc nhở mọi người, buông bỏ thế giới thân tâm, nhất tâm chuyên niệm, thời thời khắc khắc nghe được câu nói này, quan trọng! Niệm câu A Di Đà Phật này, phước báo đó là vô lượng vô biên, không gì sánh bằng. Vì sao phải có những ý niệm khác? Ý niệm gì đều không thể so sánh với A Di Đà Phật được. Điều này nên biết. Quý vị xem mấy năm gần đây, tôi gặp một số đồng học trong nước đến Hongkong thăm tôi, đều mắc những bệnh nặng, bị ung thư bệnh không thể trị, bác sĩ đều tuyên bố, thọ mạng họ chỉ có hai ba tháng nữa thôi, đều là người như vậy, họ đến thăm tôi, đã hai ba năm rồi, không có việc gì xảy ra nữa, bệnh lành rồi. Nhờ vào điều gì? Chính là một câu Phật hiệu. Họ làm sao mà niệm cho lành vậy? Bởi vì bản thân họ biết ở tại thế gian này họ không còn bao nhiêu ngày nữa, ra sức niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ. Đâu ngờ họ vẫn còn thọ mạng, thọ mạng của họ chưa hết nên họ niệm lành luôn. Thọ mạng đến rồi thì họ thực sự vãng sanh. Cho nên họ ra sức niệm Phật. Thọ mạng đến rồi thế gian này tất cả đều buông bỏ, không buông bỏ cũng không được, không mang đi được. Từ nơi này mà giác ngộ, vậy nên họ thật niệm. Chúng ta phải học pháp sư Ấn Quang, pháp sư Ấn Quang mỗi ngày đem chữ tứ đội trước trán, Ngài đóng cửa, mỗi ngày lạy Phật, niệm Phật. Ngẩng đầu nhìn thấy chữ tứ rất lớn. Núi Linh Nham tôi đã từng thấy phòng nhập thất của Ngài, một cái bàn vuông thờ một tượng Phật nhỏ. Tượng Phật A Di Đà, phía sau viết một chữ lớn, ngày ngày nghĩ đến việc ta sắp chết rồi, lúc này quý vị nghĩ xem mình nên làm những việc gì? Còn có những

vướng bận sao? Còn có những âu lo gì sao? Thực sự vạn duyên buông bỏ, Phật hiệu đó liền đắc lực thôi. Phật hiệu đó là chánh định tụ.

Người thế gian tà định tụ không ít, rất nhiều, nhất định làm việc lục đạo luân hồi. Người bất định tụ cũng không ít, đó là tùy duyên, gặp được thiện duyên họ liền học tốt, gặp phải duyên bất thiện học xấu. Nhưng xã hội hiện tại thiện duyên ở đâu? Thiện duyên tìm không ra, toàn học hư thôi. Người thực sự chánh định tụ ít quá, chánh định ít quá. Nếu như không phải ngày ngày nghe kinh, thì làm gì có chánh định? Duy chỉ có ngày ngày nghe kinh hơn nữa kinh chỉ nghe một bộ, chỉ nghe một loại này.

Tôi năm xưa tại Mỹ, có một vị đồng học hỏi tôi, ông ấy nói: thưa pháp sư Tịnh không, ngài một đời học Phật, đọc kinh, giảng kinh, nếu như nói là ý của bản thân Ngài, Ngài đọc bộ kinh nào? Ông ấy nói trong Đại Tạng Kinh chỉ có thể chọn một bộ, Ngài chọn bộ kinh nào? Lúc đó bản hội tập Kinh Vô Lượng Thọ, tôi chưa nhìn thấy, tôi nói với ông ấy: tôi sẽ chọn một bộ chính là Di Đà Kinh Yếu Giải của Ngẫu Ích đại sư. Theo ý của tôi, tôi một đời chỉ giảng một bộ kinh này, từng lần từng lần chỉ giảng bộ kinh này. Nhưng duyên khác nhau, chúng sanh mỗi nơi họ thích nghe kinh này, họ thích nghe kinh khác, đều đến mời tôi giảng, tôi liền hằng thuận chúng sanh tùy hỷ công đức. Cho nên cũng giảng có đến mấy mươi bộ. Có đến mấy mươi bộ kinh luận. Nếu như theo ý của bản thân tôi, tôi chỉ là một môn thâm nhập, tôi sẽ không giảng nhiều kinh như vậy. Cuối đời vốn đã nghĩ chuyên môn giảng Kinh Vô Lượng Thọ, cho nên Kinh Vô Lượng Thọ ngày xưa giảng qua mười lần. Kinh này giảng nhiều nhất. Quản trưởng Hàn vãng sanh, trước lúc vãng sanh khoảng hai ngày trên giường bệnh cầu tôi, hi vọng tôi giảng một lần Kinh Hoa Nghiêm, để lại cho hậu nhân làm tham khảo. Bà ấy nói đại kinh này nếu ngài không giảng e rằng không có ai giảng nữa. Tôi hứa khả rồi. Cho nên sau này lúc di dân đến Singapore bắt đầu giảng bộ kinh này, giảng mãi không gián đoạn. Mỗi lần đến một địa phương tôi đều giảng Kinh Hoa Nghiêm, giảng hơn 4000 tiếng đồng hồ. Lần này tôi để Kinh Hoa Nghiêm xuống, Kinh Hoa Nghiêm giảng đến phẩm thập trụ, giảng lại Kinh Vô Lượng Thọ, bởi vì thiên tai, rất nhiều người trong tâm bất an, thiên tai nghiêm trọng này, đặc biệt năm 2012, tin tức này đã truyền ra rồi, chúng ta phải làm thế nào để đối phó với thiên tai này? Bộ kinh này có hiệu quả nhất. Đối với bản thân mà nói, có thể giúp đỡ bản thân mạnh khỏe trường thọ, không sinh bệnh tật. Chỉ có niệm Phật. Hóa giải thiên tai nhất định hữu hiệu. Bởi vì trong kinh Phật nói “tất cả pháp từ tâm tướng sanh”, “cảnh tùy tâm chuyển”, trái đất mà chúng ta đang cư trú là hoàn cảnh, nó tùy theo tâm chúng ta mà chuyển. Tâm chúng ta nếu như chân thiện, thiện đến cực điểm là dừng nơi chí thiện. Một câu nam mô A Di Đà Phật chính là dừng nơi chí thiện. Quý vị chỉ cần thật tâm để niệm, Bồ Tát Đại Thế Chí dạy chúng ta, “đô nhiếp lục căn, tịnh niệm tương tục” là được rồi. Nếu quý vị dùng phương pháp này để niệm, vậy là vô cùng linh nghiệm, đây thật linh. Đô nhiếp lục căn chính là ở đây nói chánh định tụ. Sáu căn là mắt tai mũi lưỡi thân ý. Mắt thì những thứ thu về từ trong sắc trần không nhìn nữa.

Tâm định rồi, quý vị nhìn thì tâm không định nữa. Tai từ trong âm thanh trở về lại không nghe nữa. Ý từ trong pháp trần thu về lại không nghĩ đến nữa. Đây chính là gì? Chúng ta nói vạn duyên buông bỏ. Trong tâm chỉ có Phật A Di Đà, đem Phật A Di Đà để ở trong tâm, khởi tâm động niệm, thời thời khắc khắc, ý niệm vừa khởi chính là A Di Đà Phật, không có niệm thứ hai. Đó mới là thật linh. Vấn đề gì cũng giải quyết được. Có người thật làm, làm mười năm rồi, hiệu quả chúng ta nhìn thấy được. Không những bản thân là chánh định tụ, có phát thần thông. Thần thông cảm ứng đều hiện tiền, nhưng không thể dùng thần thông cảm ứng dạy học. Vì sao vậy? Xã hội người ta nói quý vị là tà giáo, không thừa nhận quý vị là chánh pháp. Cho nên thần thông cảm ứng hiện tiền, không dùng thần thông, không dùng cảm ứng, mà dùng kinh giáo. Quý vị nói xem họ tự tại biết bao, họ an vui biết bao, hạnh phúc biết bao! Nhu cầu cuộc sống vô cùng đơn giản, biểu hiện ra mọi thứ đều không cầu xin người.

Chúng ta đối phó với thiên tai này, giới khoa học đề xuất, họ có căn cứ, khoa học nói với chúng ta tương lai vẫn còn những khủng hoảng kinh tế nghiêm trọng, khủng hoảng năng lượng. Đáng sợ nhất là khủng hoảng lương thực. Hiện tại vì dùng thuốc trừ sâu, phân bón, đại địa bị nhiễm ô, thổ nhượng có độc, những thứ này phiền phức lắm. Cho nên những thứ gì là ăn uống lành mạnh? Là bản thân tự trồng. Chúng tôi ở Úc châu năm nay bắt đầu trồng lương thực, hi vọng chúng tôi có thể tự cấp tự túc. Chúng tôi trồng lúa, trồng tiểu mạch, trồng khoai tây, trồng đậu phụng. Những thứ này có thể làm lương thực chính. Chúng tôi không dùng phân bón, không dùng thuốc trừ sâu. Chúng tôi làm thí nghiệm, chúng tôi đề xướng, chúng tôi dùng A Di Đà Phật để gieo trồng. Tất cả những hoa màu, trái cây, những lúa gạo này, trong ruộng vườn, chúng tôi đều mở máy niệm Phật nhỏ, 24 tiếng đồng hồ mở máy không gián đoạn, ở trong ruộng vườn mở máy, không có thuốc trừ sâu, không có phân bón, làm rất thành công. Hoa màu của chúng tôi làm được mười năm rồi, làm được vô cùng thành công. Cho nên năm nay vì sợ khủng hoảng lương thực, chúng tôi liền tự trồng lương thực. Đây cũng là làm gương cho nông dân thấy, nông dân nhìn thấy chúng tôi không cần phân bón, không cần thuốc trừ sâu, trồng hoa màu còn tốt hơn họ. Họ hoan hỷ đến học hỏi chúng tôi. Toàn bộ niệm A Di Đà Phật, toàn bộ dùng danh hiệu Phật để cày cấy. Một địa phương sẽ ảnh hưởng xung quanh, dần dần sẽ rộng khắp. Đến khi có một ngày hi vọng toàn thế giới, không còn dùng những thuốc trừ sâu, phân bón hóa học nữa. Những trò chơi của khoa học tác dụng phụ của nó quá lớn, vẫn là những phương thức canh tác nhà nông ngày xưa tốt, đối với con người thực sự lợi ích. Vì thế người học Phật niệm niệm không nên quên Phật A Di Đà, niệm niệm phải nghĩ đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc.

Chúng ta xem tiếp đoạn dưới.

Ba là, căn cứ theo Khởi Tín Luận, phàm phu của thập tín trở về trước, không tin nhân quả là tà định. Tiêu chuẩn này cũng cao lắm rồi, khác với hai điều trước đây

hiều, là tà định. “Thập trụ trở lên là chánh định”, điều này nói rất hay. Phạm phu từ thập tín về trước không tin nhân quả, đây là tà định. Thập trụ trở lên là chánh định. “Người thập tín là bất định”, thập tín là bất định. “Đây vẫn là thuyết của thật giáo Đại thừa”, trong Khởi Tín Luận nói quả vị Bồ Tát thông thường đều là nói về biệt giáo. Biệt giáo thập tín trở về trước thực sự là phạm phu.

Thập trụ tương đương với viên giáo thập tín vị. Đây là chánh định. Viên giáo, tức Kinh Hoa Nghiêm nói thập tín vị. Biệt giáo là thập trụ, viên giáo là thập tín. Sơ tín vị đoạn 88 phẩm kiến hoặc, thất tín vị đoạn 81 phẩm tư hoặc, siêu việt lục đạo luân hồi, chứng quả A la hán. Bát tín vị là Bích chi Phật, cửu tín vị là Bồ Tát, thập tín là Phật. Nhưng thập tín đây là Phật, Thiên Thai đại sư xưng họ là tương tự tức Phật, tương tự tức Phật trong lục tức Phật. Đây là chánh định tự. Đây đều là điều Đại thừa nói đến.

Phẩm thứ 22 của kinh này nói, phẩm thứ 22 là quyết chứng cực quả, phẩm đề này, nếu có thiện nam tử thiện nữ nhân, hoặc đã sanh, hoặc đương sanh- theo Đường dịch, đều là trú nơi chánh định chi tự, nhất định chứng được A nậu đa la tam miệu tam bồ đề, đây là điều được nói trong Kinh Vô Lượng Thọ. Thiện nam tử thiện nữ nhân, đã sanh là đã vãng sanh, đương sanh là những người hiện tại phát tâm cầu vãng sanh. Quý vị hiện tại chưa vãng sanh, còn chưa vãng sanh những đã chánh định tự rồi, tức là chúng ta vừa nói đến, tôi thực sự hiểu rõ rồi, hiểu thấu đáo rồi, hạ quyết tâm chọn lựa một con đường, Thế Giới Tây Phương Cực Lạc. Một mục tiêu là gặp A Di Đà Phật, tôi sẽ không đi đường vòng nữa, tất cả việc khác đều buông bỏ hết. Tôi hiện tại đắc chánh định tự rồi. Vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc quý vị nhất định chứng Vô thượng chánh đẳng chánh giác. Đây rõ ràng là được sanh nước kia, liền nhập chánh định chi tự, tất chứng quả đại niết bàn. Đây là điều chắc chắn, không có mảy may hoài nghi nào. Nên đại sư Thiện Đạo nói: Không đoạn phiền não đắc niết bàn, biểu thị cho đức an lạc tự nhiên. Ngày nay chúng ta tập khí phiền não thực sự là một phẩm cũng chưa đoạn, đời nghiệp vãng sanh. Trong kinh thường nói tất cả chúng sanh, hết thảy chúng sanh, đây là nói trong thập pháp giới. Phía trên bao gồm Phật Bồ Tát, phía dưới bao gồm chúng sanh địa ngục, chỉ cần thực sự buông bỏ được, chân tín, chân nguyện, chân niệm Phật, nhất niệm tương ưng nhất niệm Phật, niệm niệm tương ưng niệm niệm Phật. Câu nói này quan trọng. Trong tâm thật có Phật, đó chính là tương ưng, tâm tương ưng với miệng, trong miệng có Phật trong tâm vẫn còn nghĩ những việc khác, vậy là không tương ưng. Cho nên Bồ Tát Đại Thế Chí dạy chúng ta: “nhớ Phật niệm Phật”, nhớ là trong tâm có, trong tâm có Phật, trong miệng cũng niệm Phật, họ đã tương ưng rồi. Kinh là một bộ kinh, một bộ kinh còn chề dài quá, quý vị mỗi ngày chỉ tụng 48 nguyện của phẩm thứ sáu. Tụng 48 nguyện, nói cho quý vị biết, 48 nguyện này của Phật A Di Đà gia trì quý vị một lần. Trong Mật tông nói là quán đánh một lần. Lời này là của Hoàng lão cư sĩ, chính là điều giảng trong kinh này. Ông là Kim cang thượng sư của Mật tông. Ông giải thích ý nghĩa của quán đánh. Quán đánh không phải

là trước mặt thượng sư lấy một chút nước quán đảnh trên đầu quý vị, không phải là ý nghĩa này. Đó là hình thức, là biểu pháp. Ý nghĩa chân thực là gì? Quán là truyền trao, Phật Bồ Tát thầy giáo truyền trao cho quý vị. Đảnh là gì? Phật Pháp cao nhất, đại pháp vô thượng. Đó là gì? Đại pháp vô thượng là Kinh Vô Lượng Thọ, đại pháp vô thượng là 48 nguyện, đại pháp vô thượng là một câu hồng danh, nam mô A Di Đà Phật, đây là đại pháp vô thượng, đem những thứ này truyền trao cho quý vị, quý vị tiếp thu vào rồi, quý vị ngày ngày chịu làm theo, quý vị đọc một lần chính là quán đảnh một lần, thực sự quán đảnh, không phải là giả. Quý vị mỗi ngày đem Kinh Vô Lượng Thọ đọc một lần, chính là chư Phật Như Lai, Phật A Di Đà và Chư Phật Như Lai quán đảnh cho quý vị một lần, quý vị làm sao mà không có trí tuệ được? Quý vị làm sao mà không kiết tường được? Nếu như không có thời gian dài như vậy, công tác nhiều quá, quý vị mỗi ngày đọc 48 nguyện một lần, đọc phẩm thứ sáu một lần, cũng là Phật A Di Đà và chư Phật Bồ Tát quán đảnh cho quý vị một lần, quý vị nếu như buông bỏ tất cả, mỗi câu danh hiệu Phật chính là một lần quán đảnh. Một câu danh hiệu Phật nam mô A Di Đà Phật, nam mô A Di Đà Phật không gián đoạn, từ sáng đến tối Phật đều quán đảnh cho quý vị, lý phải hiểu được, sự phải làm cho rõ ràng, quý vị mới hiểu được diệu pháp vô thượng này, mới hiểu được trong Phật Pháp Đại thừa, pháp môn này là đức thứ nhất, không có vượt hơn pháp môn này nữa, không tìm thấy nữa. Pháp môn này không thể không cảm tạ Phật A Di Đà. Không phải Phật A Di Đà từ bi vô cùng thì sẽ không có pháp môn này xuất hiện. Phật từ bi quá. Danh hiệu này là đức hiệu trong tự tánh, ý nghĩa của nó là vô lượng. A dịch ra ý nghĩa tiếng Trung là vô, Di Đà là lượng, trí tuệ vô lượng, đức năng vô lượng, vô lượng tài nghệ, vô lượng tướng hảo, là trong tự tánh quý vị vốn đã đầy đủ. Hiện tại chúng ta bản thân tập khí phiền não nặng quá, mê sâu quá, ngày nay hiểu được rồi, chỉ có cầu vãng sanh Tịnh Độ đến Thế giới Cực Lạc, Phật A Di Đà giúp chúng ta trở về với tự tánh, chính là ý nghĩa này vậy. Phương pháp trở về với tự tánh bí quyết chính là “trú chánh định tụ”, chánh định tụ chính là Đại bát niết bàn, một niệm không sanh là chánh định tụ. Buông bỏ chấp trước, buông bỏ phân biệt, buông bỏ khởi tâm động niệm, đây là chánh định tụ cứu cánh viên mãn. Câu này chính là mười phương tất cả Như Lai quả giác rốt ráo. Bởi vì họ đều trở về với tự tánh. Đẳng giác Bồ Tát vẫn chưa viên mãn, tập khí vô thi vô minh chưa đoạn hết, không viên mãn. Diệu giác là viên mãn. Câu này tất cả đều chỉ cho Diệu giác vị. Hai câu này đại sư Thiện Đạo giảng rất hay.

Lại Long Thọ đại sĩ nói: “Lấy nhân duyên tin Phật nguyện sanh Tịnh Độ. Khởi tâm lập đức, tu các hạnh nghiệp, nhờ nguyện lực Phật, bèn được vãng sanh”. Nhờ nguyện lực Phật này chính là sự gia trì của 48 nguyện. Trên thực tế 48 nguyện mọi lúc mọi nơi đều gia trì. 48 nguyện giống như một mạng lưới vậy, bao phủ khắp pháp giới hư không giới, không có chúng sanh nào không được gia trì đến. Ngài đều gia trì đến rồi. Hiện tại vấn đề ở đâu? Chúng ta có tiếp xúc hay không. Phật A Di Đà không có tâm thiên vị, gia trì bình đẳng, gia trì rộng khắp. Ngay cả chúng sanh địa ngục, chúng sanh địa ngục A tỳ cũng không ngoại lệ. Chỉ cần quý vị chịu tiếp thu, thì đường đi

này sẽ nói thông được. Quý vị không chịu tiếp thu, ngay trước mặt quý vị mà quý vị không có được. Bản thân chúng ta thật tin, thật nguyện, chịu niệm câu danh hiệu Phật này, liền được gia trì, chứ không phải nói lúc tôi ở đây phát tâm, Ngài đặc biệt tiếp, không phải vậy, vốn đã gia trì rồi.

Chúng ta ở trong Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán của quốc sư Hiền Thủ, nhìn thấy ba loại chu biến, liền hiểu rõ được. Quý vị dùng ba loại chu biến này để giải thích sự gia trì của Di Đà hồng nguyện, bèn hiểu rõ thôi. Niệm niệm chu biến pháp giới, niệm này chúng ta chỉ cho 48 nguyện. Niệm niệm chu biến pháp giới, tất cả mọi lúc mọi nơi, xuất sanh vô tận. Xuất sanh vô tận này là cảm ứng. Ngày nay cảm ứng này ngược trở lại rồi, Phật có cảm, chúng ta đi ứng. Bình thường là chúng sanh có cảm, Phật có ứng, ngày nay là Phật A Di Đà có cảm, chúng ta phải ứng. Điều này kỳ diệu. Lúc Phật A Di Đà mở tấm lưới này ra, đây là cảm của Ngài, chúng ta đi ứng. Chúng ta vừa ứng liền vãng sanh. Tấm lưới này lớn thế nào? Hàm dung không hữu. Quý vị xem như vậy không vĩ đại sao? Hàm là bao hàm, hàm hư không, dung là dung nạp, dung vạn hữu, khắp pháp giới hư không giới đều ở trong 48 nguyện. Quý vị xem 48 nguyện này vĩ đại biết bao, cho nên Kinh Hoa Nghiêm đến cuối cùng quy về vô lượng thọ. Trong Kinh Hoa Nghiêm phương pháp tu hành, Hoa Nghiêm tam muội quy về niệm Phật tam muội. Quý vị xem như vậy không vĩ đại sao?

Trong Kinh Hoa Nghiêm nói: một là tất cả, tất cả là một, chúng ta dùng Kinh Vô Lượng Thọ, thì một đó chính là một câu danh hiệu Phật. Một câu A Di Đà Phật, chính là tất cả pháp thế xuất thế gian, tất cả pháp thế xuất thế gian chính là một câu A Di Đà Phật này, không sai tí nào. Thế gian là gì? Trái với Phật A Di Đà. Phật Pháp là tùy thuận A Di Đà Phật. Thuận theo A Di Đà Phật là Phật Pháp, trái với A Di Đà Phật là pháp thế gian, đều là A Di Đà Phật, không có tách rời, thực sự không thể nghĩ bàn. Lời của Bồ Tát Long Thọ nói rất hay, tin Phật là nhân duyên, quý vị gặp được pháp môn Tịnh Độ, nguyện sanh Tịnh Độ, khởi tâm lập đức. Lập đức này là gì? Phát tâm bồ đề. Tâm bồ đề là gì? Giác mà không mê. Dùng giác mà không mê tu các hành nghiệp, hành là hành vi. Khởi tâm động niệm là hành vi của ý. Ngôn ngữ là hành vi của miệng, tạo tác là hành vi của thân thể. Ba nghiệp thân khẩu ý, tạo tác thì gọi là nghiệp. Ba nghiệp thân khẩu ý của chúng ta đều phải tùy thuận tánh đức. Đó chính là tu hành. Ba nghiệp thân khẩu ý toàn là A Di Đà Phật, tâm là A Di Đà Phật, niệm là A Di Đà Phật, hành vi là A Di Đà Phật. Điều này phải tu như thế nào? Nhìn tất cả mọi người đều là Phật A Di Đà, nhìn tất cả việc là Phật A Di Đà, nhìn tất cả vạn vật đều là Phật A Di Đà. Quý vị thành công rồi. Tâm quý vị đến thuần tịnh thuần thiện rồi. Chứ không phải là Phật A Di Đà ở Thế Giới Tây Phương Cực Lạc, còn quý vị đều không phải là Phật A Di Đà. Vậy là không được rồi. Vậy là trái ngược với ba loại chu biến. Ba loại chu biến của Hoa Nghiêm hay, làm cho chúng ta biết thực sự một là tất cả, khắp pháp giới hư không giới. Cho nên chúng ta đối với tất cả chúng sanh, ngay cả sơn hà đại địa đều khởi tâm cung kính, tâm cảm ơn. Quý vị nói xem người như vậy họ

có thể không vãng sanh được sao? Người như vậy Phật A Di Đà có thể không tôn kính được sao? Phật A Di Đà tôn kính, mười phương tam thế tất cả chư Phật đều tôn kính quý vị. Vậy hộ pháp long thiên càng không cần nói nữa, hoan hỷ yêu mến. Cho nên nhờ nguyện lực Phật, liền được vãng sanh, chắc chắn vãng sanh.

“Dùng Phật lực trú trì, tức nhập chánh định tụ của Đại thừa. Chánh định tụ tức là A bệ bát trí bất thoái vị vậy”. Đây là một đoạn mà Bồ Tát Long Thọ nói. Đoạn này nói rất hay. Phật lực trú trì, Phật này là Phật A Di Đà. Quý vị vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc, quý vị và 48 nguyện đều tương ứng, mỗi một nguyện đều là ứng vào trong tâm địa của bản thân quý vị. Cho nên tự nhiên liền nhập vào đại thừa chánh định tụ. Đại thừa chánh định tụ là gì? Chính là câu cuối cùng trong nguyện thứ 20- “đều là A Duy Việt Trí Bồ Tát”, chính là sự thật này vậy. Ba loại bất thoái chuyển, chúc mừng quý vị, quý vị đạt được cả rồi: vị bất thoái, hành bất thoái, niệm bất thoái. Quý vị và Thế giới Cực Lạc, Bồ Tát của Cõi Thật báo trang nghiêm không khác nhau, bất luận là trí tuệ, thần thông, đạo lực cho đến cảm ứng đạo giao với pháp giới hư không giới, đều hoàn toàn tương đồng. Đây là tất cả pháp Thế Tôn giảng trong 49 năm, và chúng ta nói đến trong mười phương Phật quốc đều không nói đến sự việc này. Chỉ có Thế giới Cực Lạc đặc thù, nơi này tiết lộ cho chúng ta một tin tức, đó chính là người niệm Phật chúng ta, tâm phải định trú. Nếu như ba tâm hai ý, vọng niệm đầy đầy, vậy thì không được, tâm quý vị bất định. Tâm bất định cũng có thể vãng sanh. Vậy thì xem nhân duyên lúc quý vị lâm chung có thiện duyên này hay không? Lúc lâm chung có người nhắc nhở quý vị, niệm cuối cùng của quý vị là A Di Đà Phật, vậy thì dựa vào điều này. Nếu như bản thân chánh định tụ, không nhờ người khác, có hạng người như thế này không? Rất nhiều. Bản thân biết trước giờ đi, hiểu được ngày nào đi. Hình như liên hệ với Phật A Di Đà rất tốt, lúc nào Ngài đến tiếp đón, lúc đó tôi đi, không nói cho người khác. Vì sao vậy? Nói cho người khác sẽ hướng theo hướng khác, sẽ chướng ngại quý vị. Chúng tôi nhìn thấy đến mấy người kiểu này, không nói cho người khác. Sau khi đi rồi người ta mới phát hiện, đứng mà đi, ngồi mà đi, tướng lành hiếm có. Trợ niệm, gặp phải những oan gia trái chủ, lúc trợ niệm còn đi khắp nơi rờ rờ, xem người chỗ nào nóng, chỗ nào không nóng. Đó đều là phiền phức, làm cho quý vị sinh phiền não. Nếu như lúc này sinh phiền não, phiền phức lớn rồi, lập tức đi vào ba đường ác. Trợ niệm đó không phải là trợ niệm quý vị đến Thế giới Cực Lạc, mà là giúp quý vị đến ba đường ác. Những đạo lý này đều phải hiểu được. Phương pháp an toàn nhất, phương pháp tin cậy nhất, là dựa bản thân, không nên dựa vào người khác. Bí quyết chính là buông bỏ. Thực sự buông bỏ rồi, thực sự không quản nữa, có người quản, chúng ta phải cảm ơn họ, không nên quản gì nữa.

Trong dấu ngoặc đơn dưới đây, lại đại sư Thiện Đạo y theo lời nguyện và kinh văn bản Đường dịch, nghĩa là đại sư Thiện Đạo căn cứ vào 48 nguyện, cho đến kinh văn trong Đường dịch, nói rằng nguyện này cũng hiển thị đầy đủ mật nghĩa của hiện sanh bất thoái. Trong kinh văn “nhược đương sanh” tức chỉ cho người cầu vãng sanh

cũng nhập chánh định tụ. Điều này tôi vừa mới nói. Quý vị xem đại sư Thiện Đạo cũng có cách nhìn như vậy, hiện tại đã nhập chánh định tụ rồi. Tôi thường thường khuyên mọi người, để Phật A Di Đà ở trong lòng, tất cả những thứ khác đều buông bỏ hết. Đây chính là chánh định tụ. Hiện tại liền nhập chánh định tụ rồi. Đây là cách nói khác luận tường tận về nguyện thứ hai mươi, trước đó không có ai từng nói như vậy.

Dưới đây phẩm thứ 22 tức là “quyết chứng cực quả”. Trong phẩm này Niệm lão vẫn có những bàn luận tường tận. Vậy nên chúng ta phải coi trọng hiện tiền. Bởi vì nguyên tắc chỉ đạo cao nhất của tu học Phật Pháp Đại thừa là tam học giới định tuệ. Nhờ giới đặc định, nhờ định khai tuệ. Chánh định tụ là định. Giới giúp chúng ta buông bỏ, trong giới điều đầu tiên chính là bố thí, bố thí chính là buông bỏ. Trong buông bỏ trước hết chính là ngã kiến, thân kiến. Không nên chấp trước thân này là ta. Bởi vì có chấp trước thân là ta, nghiệp chướng của chúng ta rất nặng, nghiệp chướng tạo từ vô thì kiếp đến nay, nghiệp chướng sẽ nổi ra trên thân thể này. Quý vị xem hiện tại bất luận ở trong nước hay nước ngoài, oan thân trái chủ áp thân, sự việc này rất phổ biến. Họ vì sao sẽ áp thân? Bởi vì quý vị có thân. Quý vị chấp trước thân này là quý vị, họ liền tìm quý vị, nếu quý vị không chấp trước thân này là quý vị, họ không tìm đến quý vị. Nếu như quý vị đem Phật A Di Đà để ở trong lòng, quý vị đã trở thành Phật rồi, oan thân trái chủ tìm đến quý vị là cầu quý vị siêu độ, cầu quý vị cứu họ, tuyệt đối không tổn hại quý vị. Trong tâm có thứ gì, chính là thứ đó. Trong tâm có Phật chính là Phật, trong tâm có Bồ Tát chính là Bồ Tát, trong tâm có tham chính là ngã quý, trong tâm có sân hận chính là địa ngục, trong tâm có ngu si chính là súc sanh, trong tâm có ái đó là thiên nhân, dục giới thiên, tâm địa thanh tịnh là vô sắc giới thiên. Đây là thật không phải giả đâu. Cho nên Phật nói tất cả pháp từ tâm tưởng sanh. Câu nói này nói hết được rồi! Rất nhiều người biết, biết niệm, không hiểu được ý nghĩa, ý nghĩa này sâu sắc quá. Chúng ta từ sáng đến tối, ý niệm đó là thập pháp giới đều có. Quý vị xem quý vị niệm một câu A Di Đà Phật là pháp giới Phật. Niệm Quan Âm Bồ Tát là pháp giới Quan Âm Bồ Tát. Một lát sau lại khởi tâm tham là pháp giới ngã quý. Từ sáng đến tối không biết trong thập pháp giới quay biết bao nhiêu vòng rồi. Cuối cùng, sau khi sanh mạng này kết thúc, đi đến cõi nào? Phải xem quý vị niệm cuối cùng đó là niệm gì, thì họ đi đến cõi đó. Chúng ta biết được sự việc này lợi hại, sự việc này là đại sự. Chúng ta nên làm thế nào để học tập, đem những pháp giới khác đều để sang một bên, không nên để tâm đến nó nữa. Chỉ chú trọng ở A Di Đà Phật. Tôi chọn Phật pháp giới hay là chọn A Di Đà Phật. Sự chọn lựa này là tuyệt đối chính xác. Sự chọn lựa này nhất định là trí tuệ, nhất định thành tựu.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.

HẾT TẬP 228